

Số: 2875 /QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày 06 tháng 11 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành quy định về quản lý và sử dụng Quỹ thi đua,
khen thưởng tỉnh Quảng Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/4/2005; Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 71/2011/TT-BTC ngày 24/05/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ Thi đua khen thưởng theo Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại văn bản số 1570/SNV-TĐKT ngày 10/10/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy định về quản lý và sử dụng Quỹ Thi đua khen thưởng tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng ban Thi đua Khen thưởng - Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và trưởng các đoàn thể Tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các Huyện, Thị xã, Thành phố; Giám đốc các cơ quan, đơn vị thuộc Tỉnh và các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./. *th*

Nơi nhận:

- Ban TD-KT Trung ương;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- V1, V3;
- TM2, TH2;
- KSTTHC, TT Thông tin;
- Lưu: VT, TH2 (3b).

N.100 - QĐ225

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Huy Hậu

QUY ĐỊNH

Về việc quản lý và sử dụng Quỹ Thi đua khen thưởng tỉnh Quảng Ninh
(Kèm theo Quyết định số 2875/QĐ-UBND ngày 06 /11/2012 của UBND tỉnh)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng.

Quy chế này quy định việc trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ Thi đua khen thưởng của tỉnh Quảng Ninh.

Quỹ Thi đua khen thưởng của Tỉnh được lập để chi cho công tác tổ chức, chỉ đạo các phong trào thi đua và phục vụ công tác khen thưởng trên địa bàn Tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý và sử dụng Quỹ Thi đua khen thưởng.

1. Quỹ Thi đua khen thưởng phải được sử dụng đúng mục đích, công khai, minh bạch. Nghiêm cấm sử dụng Quỹ Thi đua khen thưởng vào mục đích khác.

2. Nguồn trích, tỷ lệ và mức trích trên cơ sở dự toán kế hoạch; việc quyết toán căn cứ vào số chi thực tế theo đúng chế độ, chính sách quy định.

Việc trích dự toán ngân sách để lập Quỹ Thi đua khen thưởng năm nào được quyết toán vào niên độ ngân sách năm đó.

Chương II LẬP, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 3. Nguồn và mức trích quỹ.

Quỹ Thi đua khen thưởng của Tỉnh được hình thành từ nguồn ngân sách nhà nước hàng năm với mức trích tối đa bằng 1,0% chi ngân sách thường xuyên được giao của Tỉnh và từ nguồn đóng góp của cá nhân, tổ chức trong nước, nước ngoài và các nguồn thu hợp pháp khác.

Trên cơ sở quy định của pháp luật; kết quả thực hiện Quỹ Thi đua khen thưởng năm trước và tình hình thực tiễn của Tỉnh trong năm kế hoạch, Ban Thi đua - Khen thưởng thuộc Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Tỉnh) xây dựng dự trù kinh phí thi đua, khen thưởng và gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo

Ủy ban nhân dân Tỉnh phê duyệt trong kế hoạch dự toán giao ngân sách hàng năm ngay từ đầu năm kế hoạch.

Điều 4. Quản lý Quỹ Thi đua khen thưởng.

Quỹ Thi đua khen thưởng của Tỉnh được giao cho Ban Thi đua - Khen thưởng Tỉnh quản lý và thực hiện nhiệm vụ chi theo quy định của Trung ương và của Tỉnh.

Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Tỉnh (Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Hội đồng) quyết định nội dung chi cho công tác tổ chức, chỉ đạo các phong trào thi đua từ nguồn được trích 20% trong tổng Quỹ Thi đua khen thưởng của Tỉnh. Nội dung chi và mức chi thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

Điều 5. Nội dung chi.

1. Chi cho in ấn giấy chứng nhận, bằng khen, cờ thi đua, làm các kỷ niệm chương, huy hiệu, khung bằng khen, hộp đựng kỷ niệm chương, huy hiệu;

2. Chi tiền thưởng hoặc tặng phẩm lưu niệm, hộp đựng tặng phẩm lưu niệm cho các cá nhân, tập thể được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh quyết định khen thưởng hoặc công nhận danh hiệu thi đua.

Chi tiền thưởng cho các cá nhân, tập thể thuộc Tỉnh được Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Nước khen tặng và hạch toán chi thành mục riêng.

3. Chi cho công tác tổ chức, chỉ đạo các phong trào thi đua: Tổng chi không quá 20% tổng Quỹ Thi đua khen thưởng của Tỉnh, để chi cho các nhiệm vụ:

- Chi tổ chức các cuộc họp của Hội đồng thi đua, khen thưởng;

- Chi xây dựng, tổ chức và triển khai các phong trào thi đua; chi tổ chức hội thảo khoa học, tập huấn nghiệp vụ thi đua khen thưởng; chi tổ chức hội nghị ký kết giao ước thi đua; hội nghị sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến.

- Chi phát động các phong trào thi đua, khen thưởng theo đợt, chuyên đề, thường xuyên, cao điểm trong ngành, lĩnh vực, trong phạm vi của Tỉnh; các hoạt động thi đua, khen thưởng cụm, khối Trung ương; chi kiểm tra, chỉ đạo, giám sát việc thực hiện phong trào thi đua, khen thưởng.

- Một số khoản chi khác phục vụ trực tiếp cho công tác tổ chức, chỉ đạo; phong trào thi đua.

Điều 6. Mức chi thi đua, khen thưởng.

1. Mức chi tiền thưởng: Thực hiện theo quy định tại Điều 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ.

2. Chi cho in ấn giấy chứng nhận, bằng khen, cờ thi đua, làm các kỷ niệm chương, huy hiệu, khung bằng khen, hộp đựng kỷ niệm chương, huy hiệu hoặc tặng phẩm lưu niệm theo hợp đồng với đơn vị sản xuất.

3. Chỉ cho cán bộ đi công tác để thực hiện việc chỉ đạo, kiểm tra, giám sát công tác thi đua, khen thưởng; chỉ tổ chức các hội nghị ký kết giao ước thi đua cụm, khối Trung ương; hội nghị sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến, tập huấn nghiệp vụ thi đua, khen thưởng, các cuộc họp của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Tỉnh, Hội đồng Khoa học, sáng kiến Tỉnh theo quy định tại Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06/7/2010 của Bộ Tài chính và quy định hiện hành của Ủy ban nhân dân Tỉnh về chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Tỉnh.

Điều 7. Một số khoản chi phục vụ trực tiếp hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng và Hội đồng Khoa học, sáng kiến của Tỉnh (Hội đồng).

1. Chế độ chi bồi dưỡng đối với đại biểu tham gia các kỳ họp của Hội đồng:

- Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng: 200.000 đồng/người/cuộc họp.
- Thành viên, thư ký Hội đồng: 150.000 đồng/người/cuộc họp.
- Cán bộ phục vụ: 100.000 đồng/người/cuộc họp.
- Đại biểu được mời tham dự: 70.000 đồng/người/cuộc họp.

2. Chi phục vụ hoạt động kiểm tra, giám sát của Hội đồng:

Ngoài chế độ thanh toán công tác phí hiện hành, việc chi phục vụ công tác kiểm tra, giám sát của Hội đồng bao gồm: Chi xây dựng kế hoạch, nội dung, hội họp, tổ chức thực hiện, báo cáo kết quả giám sát, chi bồi dưỡng những người tham gia kiểm tra, giám sát và phục vụ các chương trình kiểm tra, giám sát của Hội đồng như sau:

a) Chi phục vụ công tác xây dựng văn bản:

- Chi xây dựng nội dung kiểm tra, giám sát; quyết định thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát; kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện: 1.000.000 đồng/cuộc kiểm tra, giám sát.

- Chi xây dựng và hoàn chỉnh báo cáo kiểm tra, giám sát: 1.500.000 đồng/báo cáo.

b) Chi bồi dưỡng thành viên Đoàn kiểm tra, giám sát: 70.000 đồng/người/buổi.

c) Chi tổ chức các cuộc họp đoàn kiểm tra, giám sát (tối đa không quá 01 cuộc họp/đoàn): 100.000 đồng/người.

Điều 8. Lập dự toán, chấp hành và quyết toán Quỹ Thi đua khen thưởng.

1. Việc lập dự toán, cấp phát, quản lý và quyết toán kinh phí chi thi đua khen thưởng thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Việc trích từ dự toán ngân sách để lập Quỹ Thi đua khen thưởng năm nào được quyết toán vào niên độ ngân sách năm đó.

3. Hàng năm, phải thực hiện báo cáo quyết toán tình hình sử dụng Quỹ Thi đua khen thưởng và tổng hợp trong báo cáo quyết toán năm của đơn vị theo quy định hiện hành.

4. Cuối năm Quỹ Thi đua khen thưởng còn dư không sử dụng hết được chuyển năm sau để tiếp tục sử dụng cho công tác thi đua, khen thưởng.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 9. Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và trưởng các đoàn thể Tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các Huyện, Thị xã, Thành phố; Giám đốc các cơ quan, đơn vị thuộc Tỉnh căn cứ quy định này cụ thể hóa thành quy định của Ngành, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp cho phù hợp để thực hiện.

Giao Ban Thi đua - Khen thưởng Tỉnh chủ trì phối hợp với các Ngành, địa phương, đơn vị triển khai thực hiện tốt quy định này; theo dõi, kiểm tra, tổng hợp kết quả định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh./. *tlh*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Huy Hậu